

Số: 283 /KL-STP

Kon Tum, ngày 07 tháng 04 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh

Thực hiện Quyết định số 37/QĐ-STP ngày 18 tháng 03 năm 2022 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc thành lập Đoàn thanh tra và tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh (gọi tắt là Trung tâm). Từ ngày 23 tháng 03 năm 2022 đến ngày 29 tháng 03 năm 2022, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra theo kế hoạch.

Xét Báo cáo số 17/BC-ĐTT ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Trưởng Đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Tư pháp kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

Trung tâm là đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum (địa chỉ: 211 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum) được thành lập theo Quyết định số 62/QĐ-UB ngày 03 tháng 6 năm 1998 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thành lập Trung tâm trợ giúp pháp lý của Nhà nước tỉnh Kon Tum. Tổng số biên chế được giao: 10 biên chế và 01 Hợp đồng 68 (theo Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum).

Đến thời điểm thanh tra, tổng số viên chức và người lao động (VC và NLD) của Trung tâm là 10 người (gồm: 01 Giám đốc (Trợ giúp viên), 01 Phó Giám đốc (Trợ giúp viên), 01 trợ giúp viên, 4 chuyên viên, 01 cán sự, 01 kế toán, 01 hợp đồng 68 (lái xe)).

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Kết quả đạt được

a) Việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng: Trung tâm thường xuyên tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng cho toàn thể viên chức và người lao động của Trung tâm. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng của viên chức, người lao động của Trung tâm.

b) Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch triển khai các chương trình, kế hoạch về phòng, chống tham nhũng: Hàng năm, Trung tâm đã xây dựng đầy đủ kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định⁽¹⁾.

¹ Kế hoạch số 01/KH-TGPL ngày 02 tháng 01 năm 2020 và Kế hoạch số 02/KH-TGPL ngày 05 tháng 02 năm 2021.

c) *Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của đơn vị:* Trung tâm đã niêm yết công khai bảng thông tin về trợ giúp pháp lý tại Trung tâm, tại các cơ quan tiến hành tố tụng, các trại tạm giam, tạm giữ,...theo quy định của pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, cơ quan, tổ chức liên hệ công tác. Đồng thời, công khai các thủ tục hành chính và quy trình giải quyết trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý; công khai danh sách tổ chức trợ giúp pháp lý;... Thường xuyên thông báo công khai tình hình hoạt động của Trung tâm tại các cuộc họp.

d) *Việc xây dựng, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn*

- Trong năm 2020, 2021, Trung tâm đã sử dụng và thanh quyết toán khớp đúng với số liệu dự toán của Sở Tư pháp đã phân bổ và theo quy chế chi tiêu nội bộ mà đơn vị đã ban hành⁽²⁾.

- Việc mua sắm vật tư hàng hóa dùng trong công tác chuyên môn và trang bị tài sản làm việc được thực hiện đầy đủ theo trình tự, bảo đảm việc mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản đúng các quy định hiện hành.

- Định kỳ, Trung tâm đã tiến hành tự tổ chức kiểm tra tài chính theo Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13 tháng 8 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành quy chế về tự kiểm tra tài chính, kế toán tại các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước.

- Hàng năm, Trung tâm đã thực hiện việc công khai dự toán, công khai quyết toán theo quy định.

- Số liệu quyết toán:

+ Năm 2020: Tổng số kinh phí được giao và quyết toán năm 2020: 1.457.000.000 đồng. Trong đó: Kinh phí tự chủ: 923.000.000 đồng; bổ sung tiền lương: 164.000.000 đồng; dự toán chi hoạt động chuyên môn (chi không tự chủ): 370.000.000 đồng.

+ Năm 2021: Tổng số kinh phí được giao và quyết toán năm 2021: 1.559.000.000 đồng. Trong đó: Kinh phí tự chủ: 945.000.000 đồng; bổ sung tiền lương: 169.000.000 đồng; dự toán chi hoạt động chuyên môn (chi không tự chủ): 445.000.000 đồng.

đ) *Việc thực hiện Quy tắc ứng xử của của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện quy định về nhận quà, và nộp lại quà tặng của viên chức, người lao động:*

Toàn thể viên chức và người lao động của Trung tâm cơ bản thực hiện tốt nội quy, quy chế của cơ quan; thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy chế văn hóa công sở nhằm thực hiện chuẩn mực đạo đức, lối sống, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân. Trong thời kỳ thanh tra, không có trường hợp vi phạm hoặc bị cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh trong việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề

² Quyết định số 109/QĐ-TGPL ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Giám đốc Trung tâm về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh.

ngiệp; chưa phát hiện sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng hoặc vi phạm quy định về tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng.

e) Việc kê khai, công khai bản kê khai, xác minh, công khai kết quả xác minh tài sản thu nhập

Trung tâm thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập cá nhân theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Trong thời kỳ thanh tra, có 02 viên chức Trung tâm (*Giám đốc và 01 Phó Giám đốc*) đã thực hiện kê khai tài sản thu nhập gửi về Sở Tư pháp tổng hợp theo quy định. Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm không có trường hợp nào phải tiến hành xác minh tài sản, thu nhập.

f) Chuyển đổi vị trí công tác: Việc chuyển đổi vị trí công tác được thực hiện theo Kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của Sở Tư pháp. Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm không có trường hợp nào chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

g) Thực hiện cải cách hành chính: Trung tâm đã thực hiện tốt công tác cải cách hành chính theo Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của Sở Tư pháp.

k) Ứng dụng khoa học và công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

Trung tâm thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin và ứng dụng phần mềm quản lý văn bản điện tử VNPT Ioffice trong quá trình xử lý công việc nội bộ. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng quản lý, giảm thiểu các thủ tục hành chính, nâng cao năng suất công việc, giảm chi phí hành chính.

Việc trả lương, phụ cấp và các khoản thu nhập khác,...đều thanh toán qua tài khoản ngân hàng.

2.2. Những tồn tại, thiếu sót

a) Trung tâm chưa ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Bản kê khai tài sản thu nhập của các viên chức Trung tâm chưa thực hiện việc công khai theo quy định tại Điều 39 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

c) Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm hiện áp dụng việc thanh toán chế độ làm thêm ngoài giờ thực hiện theo Thông tư số 23/2015/TT-BLĐTBXH ngày 23 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về tiền lương của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ Luật Lao động đã hết hiệu lực thi hành.

3. Kết luận:

Qua thanh tra nhận thấy, Trung tâm thực hiện tốt việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng cho toàn thể viên chức và người lao động; xây dựng đầy đủ các kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham theo quy định; nghiêm yết công khai bảng thông tin về trợ giúp pháp lý; công khai các thủ tục hành chính và quy trình giải quyết trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý; công khai danh sách tổ chức trợ giúp pháp lý;... đã góp phần quan trọng trong công tác phòng, chống tham nhũng của Trung tâm.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số tồn tại, thiếu sót trong công tác phòng, chống tham nhũng của Trung tâm như chưa ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động của Trung tâm; bản kê khai tài sản thu nhập của các viên chức Trung tâm chưa thực hiện công khai theo quy định; Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm quy định thanh toán chế độ làm thêm ngoài giờ áp dụng văn bản pháp luật đã hết hiệu lực thi hành.

4. Kiến nghị các biện pháp xử lý

a) Đối với Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh:

- Tiếp tục phát huy những ưu điểm, kết quả đạt được, đồng thời tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm và khắc phục những tồn tại, thiếu sót đã phát hiện qua thanh tra, cụ thể như sau:

+ Ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Công khai Bản kê khai tài sản thu nhập của các viên chức Trung tâm theo quy định tại Điều 39 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

+ Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra bằng văn bản gửi về Sở Tư pháp (qua Thanh tra Sở) trong vòng 30 ngày, kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra.

b) Đối với Thanh tra Sở:

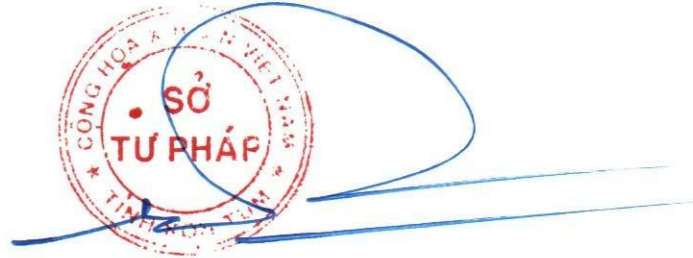
- Tổ chức công bố công khai Kết luận thanh tra của Giám đốc Sở Tư pháp về việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Tư pháp;
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Trung tâm TGPLNN tỉnh (t/h);
- Thanh tra Sở (t/h);
- Lưu VT, Hồ sơ thanh tra (02b)-MXS.

**GIÁM ĐỐC****Trần Minh Thắng**